Xuất-bản mỗi tháng một kỳ bằng tiếng Ta, tiếng Pháp và bằng chữ Hán

Tòa Quản-lý
7, Rue Galleron Paris (20e)

Giá đồng-niên 12 quan.

Việt Nam Hồn

Cơ-quan diễn-dàn của Học-sinh và Lao-động Việt-Nam

越南魂

Tribune libre des Etudiants et des Travailleurs annamites

Á-Tế-Á năm châu là bậc nhất.
Người nhiều hơn mà đất cũng rộng hơn.
Cuộc đời mở hội doanh-hoàn,
Anh-hùng bốn bể giang-san một nhà.

PHAN-BỘI-CHÂU.

Bọn Chúng Ta Phải Tính Làm Sao?

Mục-đích ta là khôi-phục độc-lập chứ không phải là Pháp-Việt đề-huề.
Cách hành-động của ta là tổ-chức để làm cách-mệnh không phải là cải-lương.

« Sau khi đuổi được người Pháp đi rồi, nước ta sẽ ra sao? »

Tôi cũng biết vấn-đề này là việc tương lai chưa cần bàn đến, biết đến vội. Song bởi người Pháp thường đem cái đầu đề ấy dọa ta, Họ dọa ta là cốt làm cho ta sợ, đừng nghĩ đến việc độc-lập, chỉ nên trông cậy ở họ mà theo cái chính-sách đề-huề giả. Bởi vậy, thiết tưởng nay nói đến vấn-đề này tuy là sớm, song cũng cần bàn đến, kẻo đồng-bào ta có người bị họ lừa chăng.

KHÔNG SỢ NGOẠI QUỐC

Người Pháp thường dọa ta: nếu đuổi được nước Pháp đi thì rồi nước ta sẽ lại bị vào tay người Mỹ, người Anh, người Nhật hay người Tàu, người Xiêm. Điều đó có thật thế không? Quyết rằng không.

1° lẽ thứ nhất. — Nếu nay ta đã biết tổ chức, biết hợp quần để ngày kia thực hành nổi cuộc cách-mệnh, đuổi được người Pháp; phòng ngày ấy ta lại không đủ lực mà ngăn cấm một cường-quốc khác muốn sâm lấn ta sao? Nếu lòng dân đã một phen phấn khởi diệt trừ nổi người Pháp, không lẽ nào khi có nước khác đến mà ta lại chịu thúc thủ; dù lại phải năm bảy phen máu đào đi nữa để bảo tồn lấy cái tự-do đã cướp lại được, thì bấy giờ cũng chỉ là một việc thường vậy.

2° lẽ thứ hai. — Trong đám cường-quốc mà người Pháp kể cho ta nghe thì phần nước Tàu, nước Xiêm ta không đủ quan tâm đến. Nước Xiêm kia mới canh cải duy-tân, việc nhà còn chưa nổi, đâu đã dám có cái cuồng-vọng đi sâm người. Và nếu ta đã trừ nổi được người Pháp, thì phòng nước Xiêm còn dám diệu võ dương oai với ta ru?

Còn nước Tàu tuy rồi đây có thể hùng cường được, song nếu nước Tàu manh tâm sâm lược ta, tất phải lấy mấy tỉnh miền Nam làm căn cứ. Bởi vậy, mặt nước Tàu thì ta cứ ngồi yên như bàn thạch vì chính-phủ "Quốc-Dân-Đảng" miền Nam sau này sẽ là đồng-minh của ta trên trận-trường. (xin đọc bài "Quốc-Dân-Đảng" của ông Van-Thu ký trước.)

Duy còn Nhật Anh và Mỹ. Ừ, cho rằng mấy nước này sau có đủ lực dám sâm lấn nổi ta, song ta nên biết rằng cái vấn-đề Thái-Bình-Dương đâu đã giải quyết song. Nước Nhật thì ở ngay trong Thái-Bình Dương, nước Anh thì có Singapour, nước Mỹ thì có Phi-Luật-Tân, bởi vậy quyền lợi mấy nước này xung đột rất kịch-liệt trên thị-trường Trung-Quốc là một thị-trường to nhất ở Viễn-Đông. Nước nào cũng muốn bành-trướng thế lực mình ở Cực-Đông để độc thu lợi-quyền, nên nước nào cũng muốn giành cái ngôi minh chủ Thái-Bình-Dương cả. Trong ba nước, một nước nào sau này cướp được Đông-Dương thì thế lực nước ấy trên Thái-Bình-Dương tất đi hại cho hai nước kia. Phòng hai nước kia có chịu ngồi yên mà nhường cái địa vị bá-chủ Thái-Bình-Dương cho kẻ khác không?. Ai cũng biết rằng không. Nếu đã không, tất họ phải can thiệp: nước kia muốn cướp thì nước nọ phải hết sức ngăn để duy trì cái chính-sách tương đối *(politique d'équilibre)*. Còn nói rằng cả 3 nước sẽ quân phân với nhau thì thực là câu nói mơ hồ: cái chính-sách ấy không thể dung hợp với lòng tham của người ta được.

Bởi vậy 3 nước ngoại dương kia, dù có khát khao đi nữa, thì cũng chỉ ở ngoài hầm hè với nhau, mà phần ta thì cứ nghiễm nhiên làm chủ-nhân-ông, đã sẵn người canh cửa.

3° lẽ thứ ba. — Thế-giới ngày nay đã thay đổi. Cái phong-trào cộng-sản đã sung động khắp hoàn-cầu, nên nhân-tâm đều phản đối việc chinh-phạt *(antimilitarisme)* chứ không như mấy thế-kỷ trước nữa. Nhất là như nước Pháp, Anh, Đức, thế lực đảng cộng-sản càng ngày càng mạnh chỉ chờ dịp thực-hành cuộc cách-mệnh để giải-phóng bọn lao-động cả hoàn-cầu và các dân-tộc bị áp-chế ở thuộc-địa.

Bởi vậy, thế-kỷ này là cái thế-kỷ người ta bắt đầu bước tới cái xã-hội cộng-sản-giai-cấp *(régime communiste)*, còn cái chí muốn chinh-phạt cướp thuộc-địa thì đã bắt đầu tiêu mà trong lòng người ta rồi.

Đó là một lẽ chịu ảnh hưởng của nhân-tâm hoàn-cầu, khiến ta không lo đến cái vấn-đề nước khác sau này sâm lấn ta nữa.

KHÔNG SỢ NỘI-LOẠN

Người Pháp lại còn dọa ta: nếu chúng đi thì ta sẽ chìm đắm vào vòng nội-loạn. Họ nói vậy là để ta sợ nội-biến mà phải cần đến họ ở lại.

Đuổi người Pháp đi rồi, ta có sợ nội-biến không? Ta có thể nói rằng không.

1° lẽ thứ nhất. — Ai cũng biết rằng hồi nước Xiêm chưa duy-tân còn thua kém ta nhiều. Thế mà trong hồi canh cải, họ có nội-loạn đâu? phần ta sao ta cứ sợ có nội-loạn. Sau khi đuổi được người Pháp rồi, ta hà lại không biết khu sử như người Xiêm sao?

2° lẽ thứ hai. — Quân-Tây thường viện lẽ rằng: «nếu người Tây mà cho người Nam được tự-trị, thời nước Nam mai xau không thể nào tránh được cái nội-loạn như nước Tàu bây giờ.»

Nhưng xét cho kỹ thời cái lẽ quân Tây viện đó, rất là vô-lý. Nước Tàu vì đất rộng, binh-đăng nhiều, tướng-tá (militariste) cũng không phải ràng ít, cho nên mấy có cuộc nội-loạn; chứ như nước Nam ta, tướng-tá, binh-đăng từ xưa tới nay, nào có đâu như nước Tàu mà sợ rằng nước Nam mai sau được độc-lập cũng bị nội-loạn như nước Tàu?

Còn như hồi nước Tàu bỏ quân-chủ, tuy trong nước cũng phải đổ-máu tan-sương, song cái nạn đổ-máu tan-sương đó là cái nạn trung các nước bỏ quân-chủ. Ngay như nước Pháp cũng vậy, hồi bỏ quân-chủ, nước Pháp nào có tránh khỏi được cái nạn đó đâu?

Ngày nay nước Tàu vẫn có nội-loạn, song cái nội-loạn đấy mấy lại có gía-trị hơn cái nội-loạn ngày bỏ quân-chủ, vì cái loạn ngày nay là cái loạn đập đổ bọn tư-bản để mang bọn nông-dân ra ngoài vòng hạn-chế. Cái gương sáng của Nga, nay đã chiếu đến Tàu, thời ai dám nói rằng cái loạn ở Tàu là không nên có?

Nước Nam khi được độc-lập rồi, thời dẫu có phải trải qua hai cái nội-loạn đó, thật cũng là một cái dịp hay để mang nước Nam vào một thời-kỳ đại-vẫn-minh, đại-cách-mệnh đó.

Ừ, cho hẳn rằng nội-loạn như thế là một sự không hay, nhưng thiết tưởng rằng: nội-loạn còn hơn làm nô-lệ. Trung-Quốc có nội-loạn, mà dân Trung-Quốc vẫn tự-do, chứ ta không nội-loạn mà 20 triệu anh em toàn là nô-lệ cả.

TRỊ-QUỐC

Người Pháp lại phao lên rằng: bởi dân ta chưa đến trình-độ tự-trị, nên họ ở lại dúp. Câu nói vô-lý ấy, thế mà đồng-bào ta cũng có kẻ tin thật.

Ừ, cho rằng ta chưa đến trình-độ, song ta nên biết rằng ta còn bị trong vòng nô-lệ thì biết đến bao giờ ta mới lên tới cái trình-độ ấy được, vì kẻ thù kia có để ta học đâu mà ta biết, có cho ta thí-nghiệm đâu mà ta hay. Nếu người Pháp đi thì phần chúng tôi đây, chắc rằng dân ta sẽ đủ tài đủ lực tự-trị lấy mình. Kìa, trước kia nước ta vẫn độc-lập, vậy ai dám bảo rằng dân ta chưa biết tự-trị.

DUY-TÂN

Có kẻ nói: cần nước Pháp ở đề duy-tân nước ta. Lầm thay! Nếu họ ở, đâu họ lại dại mà duy-tân cho ta để chóng đuổi được họ.

Đuổi được người Pháp rồi, thì chỉ 20 năm nước ta sẽ trở nên một dân-tộc đủ tư cách ở Cực-Đông. Cứ xem gương người Nhật, người Tàu, người Xiêm thì rõ. Người Xiêm, trước kia phương diện gì cũng kém ta, may nhờ được cảnh ngộ mà ngày nay hơn ta duy-tân được như thế. Còn phần ta, không may bị vào vòng nô-lệ nên ngày nay đời bại kém xa nước Xiêm. So sánh như vậy thì ta đủ rõ rằng: dân ta đủ tư cách tự duy-tân lấy, mà nếu muốn duy-tân thì trước hết phải trừ bọn cướp nước đã, tức là phải làm cách-mệnh cướp lại độc-lập.

TỔ-CHỨC LÀM CÁCH-MẠNH

Trước khi làm cách-mệnh, tất phải tổ chức thì mới có cái sức hợp-quần, ngõ hầu mới mưu-đồ được đại-sự. Nói tổ chức chính-đảng, mỏ nghiệp-đoàn, có người trả lời rằng: người Pháp có cho quyền ta tổ chức như vậy đâu mà mong tổ chức. Ấy, nếu nói như vậy thì chả hoá ra ta trăm ngàn đời nữa cũng vẫn cam làm nô-lệ sao, vì không bao giờ người Pháp lại tự cho ta những quyền ấy.

Những quyền ấy tất phải đem bạo-động mà cướp lấy, chứ không phải bỏng dưng mà ta có. Ngay như các nước ở Âu-Châu, trước năm 1884 bọn lao-động đã có quyền tổ chức nghiệp đoàn *(syndicats)*, và quyền đình-công đâu. Ta nên biết rằng trước cái kỷ hiệu 1884 đã bao người phải đem giọt máu đề mua chuộc lấy những quyền ấy cho bọn lao-động. Trong cái thời kỳ ấy, bọn lao-động đã phải bao phen dùng bạo-động trong việc đình công ở các thành-phố lớn, để cưỡng-bách chính-phủ phải chịu những những quyền ấy. Ngay như ở các thuộc-địa Anh, Mỹ (Ấn-Độ, Phi-Luật-Tân) người ta cũng phải nổi lên dùng bạo-động, nên chính-phủ Anh, Mỹ mới chịu nhường. Gương treo trước mắt khiến ta rõ ràng nếu nay ta muốn tổ-chức, tất ta cũng phải làm như họ.

Lúc ban đầu, chắc bọn thuộc-địa sẽ ra oái đề làm nhụt cái nhuệ-khí của ta, song nếu ta bền gan thì quân kia tất phải «mềm cán rắn buông». Lúc cái phong-trào ấy mới nhóm lên, chắc chúng có bắt bớ ít lâu, song không lẽ chúng giam hỗ ngục cả mấy mươi triệu đồng-bào ta.

Cơ hội đã tới, xin đồng-bào phải tính làm sao? xin tính như sau này:

Mục đích ta là khôi-phục độc-lập.

Cách hành-động của ta là phải tổ-chức để thực-hành cách-mệnh.

HOÀNG-HIẾN.

DỊCH BA BÀI THƠ CỤ PHAN-BỘI-CHÂU

墨生先血淚

中國誰引致此死作笑以
在警海而譯有感
生活被由欲國原報覺。
珠特先但為錄供
滿祖國先所華同

Ba bài thơ này cụ làm lúc bị bắt ở Tàu, ký số 1 đã có đăng nguyên-văn, nay có bạn đọc báo dịch ra quốc-văn, vậy đăng lại để anh em cùng xem.

一旬平月

西遷生在人今寄派寰日氣心六了為雲半緣許天
十慶何在

I

Sáu chục năm nay xuống cõi đời,
Bụi trần nay hẳn đủ song rồi,
Lòng son gan sắt là đây nhỉ,
Xin xét soi cho, nước với trời!

就那的肯

永港能民生死度吏陳累亡奇天後元一下來家個亂人頗仁

II

Sống đã không làm song việc nước,
Chết chi vội để lụy người sau.
Thả vào miệng hổ cho rồi truyện,
Có kém Dĩ Tề thủa trước đâu!

痛哭哀心向

江山無未泉拳拉身面國民沉先故淪了人

III

Non nước anh em nghĩ cực lòng,
Mình ra tuy vớt mãi không song.
Trí kia chưa thỏa thần đã chết,
Thẹn gặp người xưa ở chín sông!

NG. CÔNG-TRUYỀN.

Nghĩ lắm lúc thâm gan tím ruột!

Ở đời này không có cái gì khổ bằng cái khổ bị người ức-hiếp, nhục bằng cái nhục tôi-đòi! Một người hay một nước, khi đã mắc vào vòng nô-lệ thì đều chịu một cái khổ-nhục như nhau cả. Con người ta mà phải làm thân trâu ngựa, sinh mệnh tài-sản của mình ở trong tay kẻ khác, người mà đến thế thì còn chi như nhuốc bằng!

Nước Nam ta hiện đương bị nô-lệ áp-chế. Cái nông-nỗi uất-ức của 20 triệu đồng-bào ở nước nhà, bút nào tả siết! Ta nghĩ đến bao nhiêu lại đau lòng bấy nhiêu.

Sau đây xin thuật lại mấy việc sầu thảm vừa sảy ra ở nước nhà ta đã khiến cho tất cả đồng bang phải cảm-tức vô cùng.

TIN TRONG HỌC-GIỚI

Ở Bến-Tre ngày 29 Avril 1926, viên đốc-học là tên Dournaux đuổi tất đánh học-trò ở giữa phố. Hôm sau các học-trò trường nữ-học đều bãi-khoá. Vợ tên Dournaux tát đánh các nữ-học-sinh, chửi rủa mấy cô giáo, bắt các cô phải ngồi yên một chỗ trong lớp, các cửa tủ đóng kín cả. Hễ cô nào mà chạy ra mở cửa sổ cho khỏi ngạt hơi thì bị quở [illegible] đến kêu van viên đốc trường thì viên ấy có cho phép các cô được đi lại trong lớp, nhưng vẫn không được mở cửa sổ. Nghĩ có cực không?

Ở Hà-Tĩnh, có một ông giáo ta, vì chuyện lôi thôi với viên đốc Pháp, phải gọi về nha học-chính Huế (Direction de l'Enseignement local à Huế). Viên đốc-chánh, tên Délétie, có quở trách ông giáo, nhưng ông giáo nọ nhất-định không chịu xin lỗi. Sau tên Délétie dùng thủ-đoạn vũ-phu côn-đồ, đến kéo tai và run ông giáo; nhưng chẳng may viên đốc-chánh bị ngay ông giáo xô mạnh cho một cái và mắng là quân hung-ác gia-man.

Ấy cái tình-cảnh của các thầy giáo, cô giáo cùng học trò ở nước ta là như thế: trò thì bị đánh đòn, đuổi học, thầy thì bị chửi rủa, kéo tai.

Nói đến đây, kẻ viết này lại sực nhớ tới hồi còn giữ nghề « gõ-đầu-trẻ » ở bên ta, có thấy mấy viên đốc-học ở Bắc-Kỳ như các tên Faggiannelli, Trombetta, Laurès, Lomberger, v. v. và nhất là viên đốc-chánh Bắc-Kỳ (Chef du service de l'Enseignement au Tonkin) là tên De Lafferranderie, chúng nó toàn là một lũ lang-cầu cả, đối với các giáo-viên ta và các học-trò rất là tàn-nhẫn gia-man; thật chúng nó không có chút gì là cái tư-cách của nhà giáo-dục cả.

NHU-PHONG.
(còn nữa)

Yết-Thị

Kỳ này ra có 2 trang vì khi lên máy, đồ mất 2 trang, kỳ sau xin ra 6 trang.

Le gérant : L. BONNIEUX.

IMPRIMERIE FRANÇAISE, Maison J. DANGON, 123, rue Monlebarbre, 123, Paris (6e)
Georges Dangon, imprimeur.